

Số: 420/2020/QĐST- HNGĐ

Hà Nội, ngày 06 tháng 8 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;  
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy  
ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và  
sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 405/2020/TLST-HNGĐ  
ngày 24 tháng 7 năm 2020, về việc: yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm  
những người tham gia tố tụng sau đây:

\* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Anh TVT, sinh năm 1979.**
- **Chị NTL, sinh năm 1983.**

Cùng ĐKKHKT: Số 64 ngõ 35 CL, phường CL, quận ĐĐ, thành phố Hà  
Nội.

Cùng trú tại: Tổ 20 phường TĐ, quận TX, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

- Về tình cảm:* Anh TVT và chị NTL thống nhất thuận tình ly hôn.
- Về con chung:* Anh TVT và chị NTL có 02 con chung là TDM, sinh  
ngày 24/4/2010 và Trần Phương Diễm, sinh ngày 01/9/2012. Sau ly hôn, anh  
chị thống nhất thỏa thuận chị L trực tiếp nuôi cả 02 con chung là TDM, sinh  
ngày 24/4/2010 và Trần Phương Diễm, sinh ngày 01/9/2012. Anh T cấp dưỡng  
nuôi con 5.000.000 đồng/tháng.  
Anh T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không  
ai được cản trở.
- Về tài sản sinh hoạt và nhà, đất ở chung:* Anh T, chị L tự thỏa thuận,  
không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về lệ phí:* Anh T, chị L tự nguyện mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí  
giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh TVT và chị NTL thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh TVT và chị NTL có 02 con chung là TDM, sinh ngày 24/4/2010 và Trần Phương Diễm, sinh ngày 01/9/2012. Sau ly hôn, giao chị L trực tiếp nuôi cả 02 con chung là TDM, sinh ngày 24/4/2010 và Trần Phương Diễm, sinh ngày 01/9/2012. Anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 8/2020 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản sinh hoạt và nhà, đất ở chung: Anh T, chị L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh T, chị L mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh T, chị L đã nộp theo biên lai số AA/2018/0000404 ngày 24/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận TX, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận TX;
- Chi cục THA dân sự q.TX;
- UBND xã Hồng Vân, huyện Ân Thi, thành phố Hưng Yên;
- Các đương sự;
- Lưu hs vụ án.

#### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hải Yên**